

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết việc thi hành Pháp lệnh Cựu chiến binh**

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Căn cứ các văn bản của Hội Cựu chiến binh Việt Nam: Hướng dẫn số 33/HD-CCB ngày 16/10/2013 hướng dẫn nội dung báo cáo tổng kết việc thi hành Pháp lệnh; Công văn số 475/CV-CCB và 476/CV-CCB ngày 16/10/2013 triển khai thực hiện tổng kết Pháp lệnh; thực hiện Công văn số 816/BNV-TH ngày 13/3/2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn tổng kết Pháp lệnh Cựu chiến binh; Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo kết quả công tác triển khai thực hiện Pháp lệnh Cựu chiến binh trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN PHÁP LỆNH CỰU CHIẾN BINH**

**1. Công tác tổ chức triển khai thực hiện Pháp lệnh**

***1.1. Công tác triển khai xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh của các cấp chính quyền***

Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên luôn coi trọng công tác Cựu chiến binh và hoạt động của các cấp Hội Cựu chiến binh trên địa bàn tỉnh. Sau khi có Pháp lệnh Cựu chiến binh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên đã chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, sớm đưa Pháp lệnh vào cuộc sống, tạo sự thống nhất về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên đối với công tác Cựu chiến binh và hoạt động của các cấp Hội Cựu chiến binh; thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra tình hình tổ chức thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến cựu chiến binh, đồng thời tạo điều kiện để cựu chiến binh phát huy bản chất, truyền thống tốt đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”; ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan, các tổ chức Hội tiến hành triển khai thực hiện Pháp lệnh trong phạm vi chức năng, quyền hạn của từng cấp.

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1581/CV-UBND ngày 27/12/2007 chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể sau:

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hưng Yên có trách nhiệm phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh, các ngành có

liên quan và các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Pháp lệnh Cựu chiến binh, Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 10/2007/TTLT-BLĐTB&XH-HCCBVN-BTC-BQP ngày 25/7/2007 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng (sau đây gọi tắt là Thông tư liên tịch số 10) để Hội Cựu chiến binh các cấp, các cơ quan, tổ chức, cựu chiến binh và nhân dân hiểu, nhận thức rõ quyền lợi, nghĩa vụ của cựu chiến binh, trách nhiệm của các ngành, địa phương trong việc bảo đảm hoạt động của Hội Cựu chiến binh, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cựu chiến binh, tạo điều kiện để Hội Cựu chiến binh và các cựu chiến binh tham gia phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Cựu chiến binh tỉnh, UBND các huyện, thành phố bố trí ngân sách hàng năm mua thẻ bảo hiểm y tế, trợ cấp mai táng phí, các chế độ, chính sách cho cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hội Cựu chiến binh các cấp trong tỉnh, trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp căn cứ Nghị định số 150/2006/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 10 để dự toán kinh phí hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp dự toán ngân sách, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, chi, thanh quyết toán theo quy định của Nhà nước.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo cơ quan chức năng của địa phương, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm Pháp lệnh Cựu chiến binh, bảo đảm các chế độ chính sách đối với cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định số 150/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 10 trên địa bàn đạt kết quả, đảm bảo việc xác lập hồ sơ đề nghị xét giải quyết chế độ, chính sách đối với cựu chiến binh đúng đối tượng, trình tự, thủ tục.

- Giám đốc các sở, ngành liên quan, Hội Cựu chiến binh các cấp theo chức năng, thẩm quyền triển khai, thực hiện tốt Pháp lệnh Cựu chiến binh và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các sở, ngành chức năng có liên quan của tỉnh như: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh đã phối hợp có hiệu quả, kịp thời quán triệt, triển khai, tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Pháp lệnh, Nghị định và các văn bản hướng dẫn thi hành của các bộ, ngành; tham mưu UBND tỉnh phân công Hội Cựu chiến binh tỉnh là cơ quan quản lý các hoạt động của Hội Cựu chiến binh các cấp, có trách nhiệm triển khai mọi công việc cần thiết khi thực hiện như điều tra, phát hiện, đề xuất và lập danh sách, xác nhận hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xác nhận cho các đối tượng có đủ điều kiện được hưởng chế độ theo quy định của Nghị định số 150/2006/NĐ-CP.

Cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn đã triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Pháp lệnh Cựu chiến binh, Nghị định số 150/2006/NĐ-CP và Thông tư hướng dẫn thi hành; các cấp Hội Cựu chiến binh từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động tích cực triển khai các nội dung của Pháp lệnh,

Nghị định, tham khảo ý kiến, thống nhất bàn bạc với các ngành chức năng có liên quan để xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm trong từng cấp Hội, với từng đối tượng được hưởng chế độ chính sách cụ thể để báo cáo cơ quan chức năng. Đến nay việc đăng ký quản lý các đối tượng được hưởng chế độ, chính sách là cựu chiến binh và hội viên trong Hội nhìn chung đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, công bằng, công khai, minh bạch. Thường xuyên tiếp nhận những kiến nghị, phản ánh của cựu chiến binh đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo cơ quan chức năng của địa phương, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm, bảo đảm các chế độ chính sách đối với cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh, qua đó đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân, tăng thêm niềm tin và sức mạnh cho các thế hệ cựu chiến binh.

### ***1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện của các cơ quan thuộc chính quyền các cấp***

Ngay sau khi Pháp lệnh Cựu chiến binh có hiệu lực thi hành, cấp uỷ và chính quyền các cấp trong tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt Pháp lệnh, tạo sự chuyển biến và thống nhất về nhận thức.

UBND các cấp, các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với Hội Cựu chiến binh cùng cấp xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện; tổ chức các lớp tập huấn, học tập, quán triệt Pháp lệnh Cựu chiến binh và các văn bản hướng dẫn; tổ chức tuyên truyền Pháp lệnh bằng các hình thức phong phú, đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt Hội Cựu chiến binh, tổ chức tập huấn..., qua đó giúp cho cựu chiến binh và nhân dân nắm vững được nội dung Pháp lệnh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân.

### ***1.3. Vai trò, trách nhiệm của chính quyền trong phối hợp với các cấp Hội Cựu chiến binh thực hiện Pháp lệnh***

UBND tỉnh phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh xây dựng Chương trình số 86/CTr-UBND-CCB ngày 20/01/2011 về phối hợp công tác giữa UBND và Hội CCB tỉnh; theo đó UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phối hợp, tạo điều kiện cho Hội Cựu chiến binh các cấp tham gia xây dựng bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN; tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, cán bộ công chức, giải quyết các kiến nghị của cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh; được ưu tiên tham gia các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, vay vốn ưu đãi để sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật nhằm giảm nghèo nhanh và bền vững, làm giàu hợp pháp, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cựu chiến binh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, các ngành liên quan và các địa phương phối hợp với Hội Cựu chiến binh trong việc tổ chức đào tạo, dạy nghề và giới thiệu việc làm cho cựu chiến binh, cựu quân nhân; con cựu chiến binh, cựu quân nhân nhằm từng bước giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống; tạo điều kiện cho Hội cựu chiến binh tham gia ý kiến với UBND

tin, các sở, ban, ngành, địa phương trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước cũng như những nội dung có liên quan đến hoạt động của cựu chiến binh và các cấp Hội Cựu chiến binh; thực hiện tốt công tác đối thoại nhân dân.

UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi quyền hạn của mình bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất cho Hội Cựu chiến binh cấp mình theo quy định của pháp luật; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cựu chiến binh, tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Cựu chiến binh các cấp hoạt động.

#### ***1.4. Công tác kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết của các cấp chính quyền trong quá trình thực hiện Pháp lệnh***

Hàng năm, Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh các cấp đã xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát các tổ chức Hội cơ sở và hội viên; thành lập đoàn kiểm tra giám sát về công tác Hội và lồng ghép nội dung kiểm tra giám sát việc thực hiện Pháp lệnh Cựu chiến binh, Nghị định số 150/2006/NĐ-CP theo đúng quy định tại Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Qua hơn 8 năm tổ chức thực hiện Pháp lệnh, các cấp Hội đã giám sát hơn 1.200 lượt tổ chức Hội cơ sở với 5.840 lượt hội viên, đạt 110% kế hoạch.

Định kỳ, các cấp Hội đã làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan, tham mưu chính quyền các cấp chủ động sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về tổ chức thực hiện Pháp lệnh, Nghị định số 150/2006/NĐ-CP và đánh giá kết quả hoạt động công tác Hội Cựu chiến binh hàng năm theo đúng quy trình, bảo đảm chất lượng, phát huy dân chủ, coi trọng tính khách quan, toàn diện, thiết thực. Thông qua kiểm tra đã tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc chính sách của Nhà nước trong các lĩnh vực: Bảo hiểm y tế, mai táng phí, phụ cấp công tác Hội và các quy định của Nhà nước với các đối tượng tham gia kháng chiến trong từng giai đoạn cũng như việc chăm lo về vật chất, tinh thần với các đối tượng người có công...

## **2. Kết quả thực hiện Pháp lệnh**

### ***2.1. Tổ chức và biên chế của Hội***

#### **a) Về tổ chức**

Hội Cựu chiến binh tỉnh Hưng Yên là tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị do Tỉnh ủy trực tiếp lãnh đạo, được tổ chức từ tỉnh đến cơ sở gồm 3 cấp: Hội Cựu chiến binh tỉnh (trực thuộc Trung ương Hội); Hội Cựu chiến binh huyện, thành phố, khối 487 (thuộc tỉnh); Hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn với 234 đầu mối, 60.715 hội viên, có 1.018 chi, phân hội sinh hoạt, hoạt động.

Các cấp Hội trong toàn tỉnh luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được cấp ủy, chính quyền và nhân dân đánh giá là đoàn thể hoạt động tích cực, có hiệu quả, đoàn kết, dân chủ; tổ chức Hội thường xuyên được củng cố; bình

xét thi đua hàng năm đều đạt từ 95 - 97% tổ chức cơ sở trong sạch vững mạnh, tổ chức yếu kém giảm, hội viên gương mẫu đạt 95 - 98%, gia đình hội viên văn hóa đạt trên 97%.

b) Về biên chế

- Hội Cựu chiến binh tỉnh có tổng số 14 biên chế gồm: Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch; cơ quan giúp việc Ban Chấp hành Hội gồm Văn phòng (05 người) và 3 ban (Tuyên giáo, Kinh tế, Tổ chức chính sách - kiểm tra), mỗi ban 02 người;

- Hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố có tổng số 40 biên chế/10 Hội cấp huyện (Mỗi huyện, thành phố có 04 người gồm Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 01 cán bộ chuyên trách Hội).

- Hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn: 161/161 cơ sở Hội xã, phường, thị trấn có Ban Chấp hành; 30% số Ban Chấp hành có Thường vụ; 100% cơ sở biên chế Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch.

- Khối 487 (cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước): Có 74 cơ sở Hội trong cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước; Ban Chấp hành có từ 01- 05 đồng chí hoạt động kiêm nhiệm, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch (một số cơ sở chỉ bố trí 01 Chủ tịch).

**2.2. Thực hiện các quy định về chế độ, chính sách đối với cựu chiến binh**

a) Thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm y tế

Các cấp Hội đã chủ động phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tổ chức quán triệt Nghị định số 63/2005/NĐ-CP ngày 16/5/2005 của Chính phủ ban hành Điều lệ Bảo hiểm y tế và Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với những người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước; tiến hành rà soát, tổng hợp, lập danh sách các đối tượng có đủ điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm y tế trình cấp có thẩm quyền cấp thẻ Bảo hiểm y tế. Hội Cựu chiến binh tỉnh đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh trình UBND tỉnh quyết định mua thẻ Bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định. Qua hơn 8 năm thực hiện Nghị định số 150/2006/NĐ-CP, việc khai báo, làm thẻ, cấp thẻ đã đi vào nề nếp, đảm bảo theo quy định.

Toàn tỉnh có 168.266 hội viên được cấp thẻ Bảo hiểm y tế. Bình quân hàng năm có trên 27.000 đối tượng được cấp thẻ (Huyện Khoái Châu 2.607; Ân Thi 3.200; Kim Động 3.025; Tiên Lữ 2.325; Yên Mỹ 2.867; Phù Cừ 3.642; Mỹ Hào 3.858; Văn Lâm 1.714; Văn Giang 3.727; thành phố Hưng Yên 624). Qua đó đã động viên tinh thần các cựu chiến binh, góp phần giảm bớt khó khăn trong đời sống hội viên.

b) Tổ chức tang lễ, thực hiện chế độ mai táng phí khi hội viên Hội Cựu chiến binh qua đời

\* Về tổ chức tang lễ:

Các cấp Hội luôn chú trọng các hoạt động tình nghĩa, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Hội: Thăm hỏi hội viên đau yếu, hoàn cảnh khó khăn; phối hợp với gia đình và Ban tang lễ địa phương tổ chức tang lễ cho hội viên Hội cựu chiến binh khi qua đời. Tuy còn khó khăn về kinh tế nhưng đến nay 100% cơ sở Hội ở xã, phường, thị trấn đã mua sắm quần áo lễ phục và cờ quân kỳ, nhiều cơ sở cấp thôn (chi hội) có từ 4 - 6 bộ và tổ chức phân công hội viên trực. Một số nơi khi phúng viếng ngoài vòng hoa, tiền phúng còn có bức trướng với nội dung "*Tron nghĩa nước non, thăm tình đồng đội*"; nhiều huyện chỉ đạo xây dựng quỹ "*Nghĩa tình đồng đội*" và duy trì rất hiệu quả, để lại những dấu ấn tốt đẹp trong nhân dân.

\* Về thực hiện chế độ mai táng phí:

Cán bộ Hội các cấp đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc giải quyết chế độ mai táng phí cho gia đình có hội viên qua đời, đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

Trong những năm qua, các cấp Hội đã có 5.852 hội viên qua đời, trong đó có 4.845 hội viên đã được hưởng chế độ (đạt 87,4%), cụ thể: Huyện Khoái Châu 1.296, Phù Cừ 620, Ân Thi 488, Kim Động 587, Tiên Lữ 251, Yên Mỹ 322, Mỹ Hào 477, Văn Lâm 220, Văn Giang 539, thành phố Hưng Yên 45; còn 137 trường hợp đang làm thủ tục.

c) Thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm với các cán bộ đương chức được bầu giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch cơ sở 487

Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền trong các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở Hội 487 trong những năm qua hoạt động ổn định, 100% số đầu mỗi khối 487 hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm từ ngân sách nhà nước, góp phần nâng cao trách nhiệm đội ngũ cán bộ và chất lượng hoạt động trong cơ sở Hội 487.

d) Chế độ phụ cấp khi cán bộ Hội Cựu chiến binh thôi làm công tác hội

Các cấp Hội đã chủ động xây dựng kế hoạch về công tác cán bộ Hội, phối hợp nhịp nhàng với các cơ quan chức năng để sớm hoàn tất chế độ cho cán bộ Hội theo quy định của Pháp lệnh. Đến nay toàn tỉnh có 207 cán bộ Hội các cấp thôi làm công tác Hội đã được nhận trợ cấp theo quy định (Huyện Khoái Châu 29; Ân Thi 26; Yên Mỹ 23; Phù Cừ 11; Mỹ Hào 17; Văn Lâm 16; Văn Giang 22; Kim Động 15; Tiên Lữ 22; thành phố Hưng Yên 23).

đ) Về bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị và nghiệp vụ chuyên môn

Hàng năm, các cấp Hội thực hiện nghiêm chế độ bồi dưỡng nhận thức chính trị, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ Ban Chấp hành Hội các cấp tại các trường và trung tâm bồi dưỡng chính trị các cấp, đảm bảo thời gian, nội dung quy định, đạt chất lượng cao với tỷ lệ 95 - 97% cán bộ tham gia.

**2.3. Kết quả công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức cùng cấp tại địa phương thực hiện các quy định về quyền lợi của cựu chiến binh**

a) Phối hợp thực hiện chế độ chính sách

UBND tỉnh Hưng Yên đã chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố phối hợp với Hội Cựu chiến binh các cấp nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm tham gia công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về giải quyết chế độ cho quân nhân tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau 30/04/1975 đã phục viên xuất ngũ. Các cấp Hội đã làm tốt công tác tuyên truyền cho các hội viên và nhân dân; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan khi tổ chức thực hiện, do đó việc giải quyết chế độ chính sách đối với các cựu chiến binh đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Hiện nay toàn tỉnh có trên 22.000 liệt sỹ, trên 10.000 thương binh, 6.250 bệnh binh và hàng chục nghìn cán bộ, chiến sỹ phục viên xuất ngũ. Đến nay đã có 34.889 đối tượng hưởng trợ cấp 1 lần, 392 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg; 12.219 đối tượng hưởng trợ cấp 1 lần và 3 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg.

#### b) Phối hợp vận động, tập hợp cựu quân nhân

Thực hiện Thông tư liên tịch số 127/2007/TTLT-BQP-HCCB ngày 24/8/2007 của Bộ Quốc phòng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ vận động, tập hợp cựu quân nhân tham gia các mô hình (tự quản); Kết luận số 66-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới; Hướng dẫn số 09/HD-CCB ngày 30/01/2013 của BCH Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam về sơ kết rút kinh nghiệm thực hiện vai trò chủ trì trong tập hợp cựu quân nhân của Hội Cựu chiến binh Việt Nam; các cấp Hội trong toàn tỉnh đã triển khai sâu rộng, phối hợp với cơ quan Quân sự, Đoàn thanh niên CSHCM tham mưu có hiệu quả với cấp uỷ, chính quyền; tuyên truyền, vận động, tập hợp đông đảo lực lượng cựu quân nhân tham gia vào các câu lạc bộ. Hiện nay toàn tỉnh có 874 câu lạc bộ với 33.948/54.646 cựu quân nhân tham gia. Các câu lạc bộ hoạt động thường xuyên với những hình thức phong phú, giúp nhau giữ vững bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, gương mẫu trong lao động sản xuất, nâng cao đời sống, tham gia các phong trào xây dựng nông thôn mới, là hạt nhân tích cực xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, góp phần xây dựng Hội trong sạch vững mạnh.

#### c) Phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN ngày 09/6/2008 của Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam hướng dẫn phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với cựu chiến binh; Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung Thông tư; xây dựng Chương trình phối hợp số 120/CTPH-STP-HCCB ngày 06/3/2009 (gọi tắt là *Chương trình phối hợp số 120*), thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa ngành

Tư pháp và Hội Cựu chiến binh trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý với cơ chế phối hợp cụ thể, rõ ràng, có phân công trách nhiệm cho từng bên. Căn cứ nội dung Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN và Chương trình phối hợp số 120, Hội Cựu chiến binh cấp huyện, thành phố đã chủ động phối hợp với phòng Tư pháp cùng cấp xây dựng chương trình phối hợp và tổ chức triển khai thực hiện.

Ngành Tư pháp đã phối hợp với Hội Cựu chiến binh tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật cho các đối tượng liên quan, trong đó có cán bộ Hội Cựu chiến binh các cấp: Cấp tỉnh 03 lớp, cấp huyện 28 lớp; phối hợp, hướng dẫn soạn thảo, góp ý, thẩm định theo quy định của pháp luật đối với 02 văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến đối tượng cựu chiến binh. Hội Cựu chiến binh xã, phường, thị trấn đã chủ động tham mưu UBND cùng cấp phối hợp với cán bộ tư pháp tổ chức triển khai nội dung Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN, Chương trình phối hợp số 120 đến các hội viên Hội Cựu chiến binh.

Ngành Tư pháp đã phối hợp với Hội Cựu chiến binh tổ chức trợ giúp pháp lý cho cựu chiến binh, qua đó đã tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho hội viên; xây dựng và phát triển đội ngũ cộng tác viên trợ giúp pháp lý là cựu chiến binh ở cấp cơ sở (cấp giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý, thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý cho cá nhân cựu chiến binh đủ điều kiện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trợ giúp pháp lý). Đã thực hiện 12 cuộc trợ giúp pháp lý đối với cựu chiến binh, tổ chức 03 lớp bồi dưỡng kiến thức, có 7 cộng tác viên trợ giúp pháp lý là cựu chiến binh ở cơ sở.

d) Phối hợp với Đoàn thanh niên và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận tổ quốc Việt Nam

Các cấp Hội Cựu chiến binh đã phối hợp với Đoàn thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội khác tổ chức tuyên truyền thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng thông qua hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, ngày truyền thống của Hội Cựu chiến binh Việt Nam; tuyên truyền về bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, kết quả đại hội Đảng bộ các cấp, chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, âm mưu thủ đoạn chiến lược diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với nước ta; tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Ngày hội Quốc phòng toàn dân,... Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, hội viên cựu chiến binh, nhất là ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN.

Các cấp Hội phối hợp với Đoàn thanh niên cộng sản HCM cùng cấp tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như tu sửa nghĩa trang liệt sỹ, trồng cây xanh đầu xuân, chào mừng ngày thành lập Đảng 03/2, ngày thành lập Đoàn 26/3, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.... Hàng năm Hội Cựu chiến binh các xã, phường, thị trấn phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức kể chuyện



truyền thông cho hàng nghìn thanh niên, học sinh về truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực tự cường; tuyên truyền chấp hành nghiêm quy định của pháp luật, góp phần hạn chế các tệ nạn xã hội; phối hợp trong công tác động viên thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc (tặng quà, tổ chức giao lưu văn hóa văn nghệ...)

### **3. Đánh giá chung**

#### ***3.1. Về kết quả thực hiện Pháp lệnh***

Qua hơn 8 năm triển khai thực hiện, Pháp lệnh Cựu chiến binh đã thực sự đi vào cuộc sống, tạo sự chuyển biến quan trọng về nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và hoạt động của Hội Cựu chiến binh. Các chính sách ưu đãi đối với cựu chiến binh được thực hiện tốt, nhất là chính sách phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, tạo điều kiện thuận lợi để cựu chiến binh được chăm sóc sức khỏe, đồng thời giảm các thủ tục hành chính trong quá trình giải quyết chế độ, chính sách. Cựu chiến binh toàn tỉnh được tạo điều kiện cho vay vốn đầu tư sản xuất kinh doanh, tham gia vào các dự án trồng trọt, chăn nuôi; nhiều cựu chiến binh là chủ các doanh nghiệp, trang trại... góp phần làm giảm hộ nghèo, đồng thời giải quyết việc làm cho hàng nghìn cựu chiến binh và con em cựu chiến binh. Đời sống vật chất, tinh thần của cựu chiến binh ngày càng được cải thiện, nâng cao. Phát huy vai trò của mình, các cấp Hội Cựu chiến binh luôn chủ động, tích cực tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; chủ động mở các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở, phối hợp giải quyết tốt những vấn đề bức xúc ở địa phương và hòa giải trong nhân dân, góp phần động viên các thế hệ cựu chiến binh, cựu quân nhân thực hiện tốt trách nhiệm xây dựng Hội và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

#### ***\* Nguyên nhân của những kết quả đạt được***

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền đã chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời Pháp lệnh Cựu chiến binh, Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương;
- Sự phối hợp chặt chẽ của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể trong triển khai thực hiện Pháp lệnh;
- Đội ngũ cán bộ Hội Cựu chiến binh các cấp có tinh thần trách nhiệm cao trong triển khai phối hợp thực hiện, nhất là cơ sở xã, phường, thị trấn đã hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục; kịp thời khắc phục khó khăn phát sinh khi thực hiện.

#### ***3.2. Những tồn tại, vướng mắc và nguyên nhân***

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số địa phương chưa kịp thời, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương với Hội Cựu chiến binh các cấp chưa chặt chẽ; công tác phối hợp tham mưu, đề xuất trong việc tổ chức triển khai thực hiện Pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị còn chậm, thiếu chủ động.

- Việc phổ biến, quán triệt Pháp lệnh và Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ở một số ngành, địa phương chưa kịp thời dẫn đến việc tổ chức thực hiện còn chậm trễ; công tác tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ tổ chức Hội các cấp, nhất là cấp cơ sở chưa đầy đủ nên khi làm thủ tục hồ sơ giải quyết chế độ chính sách còn lúng túng, sai sót, gây khó khăn cho cấp thẩm quyền giải quyết chi trả chế độ cho cán bộ Hội.

- Chế độ cấp đổi thẻ bảo hiểm y tế hàng năm còn chậm; việc phối hợp giải quyết chế độ mai táng phí nhiều nơi còn kéo dài, có trường hợp 1 - 2 năm mới nhận được; việc tổ chức tang lễ khi cựu chiến binh từ trần chưa thực hiện theo Hướng dẫn 114; một số cơ sở chưa chủ động xây dựng kế hoạch ngân sách.

- Sự phối hợp giữa Hội Cựu chiến binh với các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể còn hạn chế.

## **II. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ**

### **1. Một số giải pháp để tiếp tục thực hiện Pháp lệnh trong những năm tiếp theo**

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng Pháp lệnh và Nghị định số 150/2006/NĐ-CP của Chính phủ; giáo dục, vận động hội viên cựu chiến binh, cựu quân nhân tích cực xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, thực hiện quy chế dân chủ, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực, cảnh giác với mọi âm mưu thủ đoạn chống phá chế độ của các thế lực thù địch, gương mẫu đi đầu trong các phong trào xây dựng địa phương, xây dựng nông thôn mới, là hạt nhân tích cực trong thực hiện phong trào bảo vệ an ninh trật tự trong các khu dân cư, góp phần xây dựng sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân để thực hiện có kết quả các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương.

- Chăm lo giúp đỡ cựu chiến binh, cựu quân nhân về vật chất, tinh thần; khuyến khích, động viên, tạo điều kiện để cựu chiến binh phát triển kinh tế; chăm lo tốt các gia đình chính sách, người có công, thương binh liệt sỹ, chất độc da cam, người nghèo, người không nơi nương tựa.

- Các cấp Hội tích cực, chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và tư vấn pháp lý cho cựu chiến binh, cựu quân nhân để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cựu chiến binh, cựu quân nhân trong các hoạt động lao động sản xuất, phát triển kinh tế, hoạt động xã hội, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Làm tốt công tác phối hợp giữa các cấp Hội với các cơ quan chức năng (Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Bảo hiểm xã hội, cơ quan Quân sự); kịp thời giải quyết các chế độ chính sách, không để dây dưa kéo dài.

- Chặt chẽ, minh bạch trong thực hiện quyền lợi bảo hiểm y tế với các đối tượng khai báo mới; phối hợp tìm biện pháp giải quyết đối với các cựu chiến binh không còn giấy tờ gốc để bảo vệ quyền lợi chính đáng của cựu chiến binh.

- Hàng năm, các cấp Hội chủ động lập dự toán ngân sách hoạt động của Hội, trong đó có dự toán ngân sách hỗ trợ cán bộ thôi làm công tác Hội ở cấp mình (nếu dự kiến có cán bộ nghỉ) để kịp thời hỗ trợ khi cán bộ thôi công tác Hội.

- Phối hợp chặt chẽ 3 ngành, đoàn thể (Cựu chiến binh - Quân sự - Đoàn Thanh niên) trong công tác vận động, tập hợp lực lượng cựu quân nhân hoạt động với các nội dung, hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Cấp uỷ, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp Hội Cựu chiến binh phát huy vai trò, trách nhiệm trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội, nhiệm vụ chính trị và tham gia có kết quả các phong trào xây dựng địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho cựu chiến binh vay vốn phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, xoá nghèo, làm giàu hợp pháp.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua cựu chiến binh gương mẫu, phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

## 2. Đề xuất kiến nghị

Hiện nay còn tồn đọng các trường hợp tham gia kháng chiến ở các thời kỳ do bị mất, thất lạc giấy tờ và các yếu tố khác có liên quan, không đủ điều kiện để xác nhận là cựu chiến binh và chưa được hưởng chế độ chính sách theo quy định tại Pháp lệnh Cựu chiến binh. Đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo Bộ Nội vụ./. *a*

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội CCB tỉnh;
- Các sở, ngành: Nội vụ, LĐTB&XH, Tài chính, BCHQS tỉnh, BHXH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>NH</sup>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



*Nguyễn Xuân Thới*  
Nguyễn Xuân Thới